

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN

Căn cứ các điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ các Điều 55, 57, 58, 81, 82 và 83 của Luật Hôn nhân và gia đình.

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của chị Lê Thu H và anh Lê Tuấn A.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện đề ngày 20 tháng 11 năm 2023 về việc “*Yêu cầu ly hôn, tranh chấp về nuôi con*” của chị Lê Thu H.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải thành ngày 22 tháng 01 năm 2024 về thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

Người khởi kiện: Chị Lê Thu H, sinh năm: 1997.

Địa chỉ: Thôn X, xã CN, huyện NL, tỉnh Thanh Hoá.

Người bị kiện: Anh Lê Tuấn A, sinh năm 1996.

Địa chỉ: Thôn X, xã CN, huyện NL, tỉnh Thanh Hoá.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 22 tháng 01 năm 2024, có đủ điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 22 tháng 01 năm 2024, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Lê Thu H và anh Lê Tuấn A.

- Về con chung: Chị Lê Thu H và anh Lê Tuấn A có 01 con chung là Lê Gia H, sinh ngày 20/10/2020. Chị Hương trực tiếp trong nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Lê Gia H khi con chung thành niên. Anh Lê Tuấn A cấp dưỡng

nuôi con chung cùng chị H là 1.000.000đ/tháng (*Một triệu đồng*), thời điểm cấp dưỡng tính từ tháng 02/2024, khi con chung thành niên.

Anh Lê Tuấn A có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung của vợ chồng: Chị Lê Thu H và anh Lê Tuấn A tự nguyện không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Trường hợp Quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các bên tham gia hòa giải;
- VKSND huyện NL;
- Chi cục THADS huyện NL;
- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- UBND xã CN, huyện NL;
- Lưu TA.

THẨM PHÁN

Lê Xuân Vinh